

UBND TỈNH GIA LAI  
**SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
 VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 978 /SLĐT BXH-LĐVL

Gia Lai, ngày 17 tháng 7 năm 2021

V/v hướng dẫn làm rõ một số nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (*viết tắt là Nghị quyết số 168/NQ-CP*); Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (*viết tắt là Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg*); Ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 136/TB-VP về việc thông báo kết luận triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Để các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai được triển khai thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn làm rõ một số nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện hỗ trợ đối với các nhóm đối tượng, cụ thể như sau:

**1. Đối với việc hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động**

1.1. Đối tượng và điều kiện hỗ trợ: Theo Điều 9 Chương III Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

1.2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: Theo Điều 10 Chương III Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

1.3. Hồ sơ đề nghị, trình tự thủ tục thực hiện: Theo Điều 11, Điều 12 Chương III Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

1.4. Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị có liên quan.

**2. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương**

2.1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, phương thức chi trả và hồ sơ đề nghị: Thực hiện theo quy định tại Điều 13, 14, 15 Chương IV Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

2.2. Trình tự, thủ tục:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ sở giáo dục gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 15 của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*viết tắt là UBND cấp huyện*) nơi đặt trụ sở chính. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 5a kèm theo văn bản này trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*).

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trong 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ, UBND tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.3. Chi trả hỗ trợ:

UBND cấp huyện tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **3. Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc**

3.1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, hồ sơ đề nghị: Thực hiện theo quy định tại các Điều 17, 18, 19 Chương V Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

3.2. Trình tự, thủ tục:

- Người sử dụng lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người lao động.

- Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định tại Điều 19 Chương V Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022.

- Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 6a kèm theo văn bản này trình UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*).

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trong 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ, UBND tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### 3.3. Chi trả hỗ trợ:

UBND cấp huyện tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **4. Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp**

4.1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, hồ sơ đề nghị: Thực hiện theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Chương VI Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

### 4.2. Trình tự, thủ tục:

- Người lao động có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất trước ngày 31/01/2022.

- Trước ngày 05 và ngày 20 hằng tháng, Trung tâm Dịch vụ việc làm thẩm định, tổng hợp danh sách người lao động đủ điều kiện hỗ trợ theo Mẫu số 7a ban hành kèm theo văn bản này trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ trong 03 ngày làm việc. Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### 4.3. Chi trả hỗ trợ:

Trung tâm Dịch vụ Việc làm tỉnh tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **5. Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác.**

Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban tiêu chí, xác định đối tượng, mức tiền hỗ trợ đối với các đối tượng lao động không giao kết hợp đồng lao động (lao động tự

do) và một số đối tượng đặc thù khác, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, các đơn vị, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh; Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh khẩn trương rà soát, hướng dẫn lập hồ sơ, tổng hợp danh sách gửi cơ quan chuyên môn thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Phòng Lao động việc làm*) bằng văn bản hoặc qua hộp thư điện tử [laodong.sldtbxhgialai@gmail.com](mailto:laodong.sldtbxhgialai@gmail.com) hoặc số điện thoại 0269.3828511 để được giải đáp và hướng dẫn kịp thời./.

## GIÁM ĐỐC

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Sở VH, TT&DL;
- Sở Y tế;
- BHXH tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Phòng LĐTBXH các huyện/TX/TP;
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, DN, LĐVL.

**Rcom Sa Duyên**